

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 10 – 8 – 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Kim Ngọc.

Ông Kim Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy. Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn L, sinh năm 1992 tại Vị Thanh, Hậu Giang. Nơi cư trú: Khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Trương Tuyết N; vợ: Danh Thị Kim T (đã ly hôn); con tên Lê Thanh D, sinh năm 2010; tiền án: 02 tiền án. Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xử phạt 05 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 31/2011/HSST ngày 12/9/2011; năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 13/2012/HSST ngày 04/5/2012. Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2021 đến ngày 01/02/2021 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

2. Trần Văn T (tên gọi khác: TD), sinh năm 1988 tại Vị Thanh, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U và bà Thạch Thị T; bị cáo chưa có vợ;

tiền án: không, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2021 đến ngày 01/02/2021 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Tô Văn T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Ấp 4, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Có mặt.

2. Phan Chí Q, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu vực 1, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 26/02/2021, tại nhà không số, ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang do Trần Văn T, sinh năm 1988 làm chủ. Đội CSĐT tội phạm về kinh tế và ma túy phối hợp với Công an xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang kiểm tra, bắt quả tang Trần Văn T (TD), sinh năm 1988, ĐKTT: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh; Lê Văn L, sinh năm 1992, ĐKTT: Khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh; Tô Văn T, sinh năm 1995, ĐKTT: ấp 4, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang và Phan Chí Q, sinh năm 1992, ĐKTT: Khu vực 1, phường IV, thành phố Vị Thanh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) bọc nylon được hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa (bên trong có 03 bọc nhỏ) chứa chất rắn dạng tinh thể (ngghi là ma túy), do Trần Văn T lấy ra từ túi quần phía trước bên trái tự giao nộp, được niêm phong (kí hiệu mẫu A).

- 01 (Một) bọc nylon được hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể (ngghi là ma túy), do Lê Văn L lấy ra từ túi quần phía trước bên trái tự giao nộp, được niêm phong (kí hiệu mẫu B).

- 01 (Một) bộ bình sử dụng ma túy đá.

- Tiền Việt Nam: 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).

- 02 (Hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng đen, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 14/KLGD-PC09(MT) ngày 29/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

1. Phong bì ký hiệu “Mẫu A”: Tinh thể trong suốt chứa trong 03 (ba) bọc nylon được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 0,32342 gam, loại Methamphetamine.

2. Phong bì ký hiệu “Mẫu B”: Tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,10095 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Trần Văn T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 26/02/2021, T dùng điện thoại gọi Messenger trên mạng xã hội Facebook cho người thanh niên tên K (không rõ lai lịch cụ thể) để mua ma túy đá với giá 800.000 (Tám trăm ngàn đồng), địa điểm giao nhận cuối đường 19/8, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Khi nhận ma túy đã được chia làm 05 (năm) bọc nhỏ đựng trong bọc nylon. T mang về nhà tại địa chỉ ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh và lấy ra 01 (một) bọc sử dụng. Một lúc sau có Lê Văn L đến nhà chơi, T lấy 01 (một) bọc cho L mang về sử dụng. Khi T và L đi ra đến cửa nhà thì Công an đến kiểm tra bắt quả tang.

Lê Văn L khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 26/02/2021, L từ Công an phường 3, thành phố Vị Thanh đi cùng bạn tên C đến nhà của T chơi. Khi đến nhà của T thì C mượn xe của L đi công chuyện, L vào nhà chơi thì được T cho một bọc ma túy đá. L cất vào trong túi quần phía trước bên trái. Khi L và T đi ra đến cửa nhà thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT – VKS – TPVT ngày 11/6/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố bị cáo Lê Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trần Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về tang vật chứng đề nghị xử lý theo qui định pháp luật.

Phát biểu tự bào chữa tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Tô Văn T và Phan Chí Q là những người có mặt tại nhà của T và có sử dụng trái phép chất ma túy, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T và L. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ về địa phương nơi cư trú để xử lý hành chính theo quy định.

Đối với người thanh niên tên K là người bán ma túy cho T do không rõ thông tin lai lịch cụ thể nên CQCSĐT không tiến hành làm việc được. Khi nào làm việc được có căn cứ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vị Thanh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn L và Trần Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra. Các lời khai này thể hiện phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra như: khoảng thời gian, địa điểm, số ma túy mà các bị cáo tàng trữ, tất cả phù hợp với vật chứng thu giữ, theo đó thể hiện: Vào lúc 22 giờ ngày 26/02/2021, tại nhà không số, ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh. Đội CSĐT tội phạm về kinh tế và ma túy phối hợp với Công an xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang kiểm tra, bắt quả tang Trần Văn T (TD) và Lê Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong đó, Trần Văn T tàng trữ ma túy có khối lượng 0,32342 gam, loại Methamphetamine và Lê Văn L tàng trữ ma túy có khối lượng 0,10095 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Căn cứ vào chứng cứ này và đối chiếu với quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tòa có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà các bị cáo Lê Văn L và Trần Văn T thực hiện như đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố.

[3] Các bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm. Bị cáo Lê Văn L Phạm tội trong trường hợp có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần Văn T Phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được rất rõ tác hại và sự nguy hiểm của chất ma túy khi sử dụng sẽ gây ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của bản thân, gia đình, xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, việc sử dụng chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng và rủ rê nhiều con nghiện khác cùng sử dụng. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính cố ý. Nhân thân các bị cáo là người có

nghề nghiệp để tạo ra thu nhập nhưng lại nghiện ma túy, bị cáo Lê Văn L đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội, chấp hành xong hình phạt chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo Trần Văn T tuy chưa có án tích nhưng về nhân thân trước đây đã từng bị đưa đi giáo dưỡng và từng đi nghĩa vụ quân sự nhưng sau khi chấp hành xong không tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, chăm lo cuộc sống cho gia đình mà lại thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chính bị cáo Trần Văn T là người đưa ma túy cho bị cáo Lê Văn L tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần xử hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm ma túy đang gây nguy hiểm tại địa phương.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt như: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi cho xã hội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo.

[5] Về tang vật chứng: Đối với vật chứng không liên quan đến việc phạm tội còn giá trị sử dụng thì trả lại cho chủ sở hữu; vật có liên quan đến việc phạm tội còn giá trị sử dụng thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn L.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn T.

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L và Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (26/02/2021).

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (26/02/2021).

Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn L một điện thoại di động Nokia màu trắng đen đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) vỏ bao gói được niêm phong: Bên trong là tinh thể còn lại sau giám định và vỏ bao gói, bên ngoài ghi tên vụ số 14/2021, ngày 29/02/2021; có 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hậu Giang; Chữ ký của Đặng Thị Phương L (người chứng kiến) và Trần Vũ M (Cơ quan điều tra).

- 01 (Một) bộ bình sử dụng ma túy đá.

- 02 (Hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Văn L và Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Đội CSTHAHS và HTTP Công an TPVT;
- Đội CSĐTTP về TTXH Công an TPVT;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- UBND xã Vị Tân, TP. Vị Thanh;
- UBND phường V, TP. Vị Thanh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn